

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2019/HS-ST

Ngày: 25 - 4 - 2019

NHÂN D01

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ A

T1z phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị N
2. Bà Nguyễn Thị Bích T1

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Đoàn Thực T2

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Đ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 169/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1710/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Lý Quốc M, sinh ngày 17/5/1963 tại Thành phố A; nơi đăng ký thường trú: 391 AD1, Phường Y, Quận Z, Thành phố A; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Giám đốc Công ty X; con ông Lý Đăng H và bà Nguyễn Thị Q; có vợ bà Tiền Ngành H2; có con ông LýMH1, sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: không; tạm giam từ ngày 09/11/2018 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đặng Thị Kim X0, luật sư Công ty Luật sư ĐN thuộc Đoàn luật sư Thành phố A (có mặt).

Những người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty Luật TNHH X1 (đại diện theo uỷ quyền của Công ty Mc, Công ty BX)

Địa chỉ: Phòng 1002, tầng 10 Toà nhà Ct, 45 S, phường K1, Quận Z1, Thành phố A.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thuý P (có mặt)

2. Công ty ô tô TY Việt Nam (Công ty TY1)

Địa chỉ: phường P1, Thành phố P2, tỉnh P3.

3. Văn phòng luật sư P&D (theo uỷ quyền của Công ty H&M) (vắng mặt)

Địa chỉ: 9 H3, Quận Z1, Thành phố A.

4. Công ty N1 Việt Nam (vắng mặt);

Địa chỉ: 181 KN, Phường Y1, Quận Z2, Thành phố A.

5. Công ty TH1(vắng mặt);
Địa chỉ: 10 MT, Quận Z3, Thành phốA .
6. Ông Nguyễn Tân Đ1 (vắng mặt);
Chỗ ở: 59L NT, phường HB, Quận Z4, Thành phốA.
2. Ông Phan Thanh Q1 (vắng mặt);
Chỗ ở: 180/16A Khu phố 1, DL, phường HH, Quận BT1, Thành phốA.
3. Ông Lâm Lương Th (vắng mặt);
Chỗ ở: 227/3 LC, phường Y3, Quận BT1, Thành phốA
4. Ông Nguyễn BT1(vắng mặt);
Nơi thường trú: 244/6/6 đường Pd1, phường Yx1, Quận Zx, Thành phốA
5. Ông Tiêu Chấn Hx (có mặt);
Chỗ ở: Số 8, LTx, phường Yx2, Quận Z, Thành phốA.
6. Bà Tiền Ngành H2 (có mặt);
Chỗ ở: 391 AD1, Phường Y, Quận Z, Thành phốA.
7. Ông Nguyễn VTn (vắng mặt);
Nơi cư trú: 340 Tổ 28, Khu phố Xx, đường LxL, phường HH A, Quận BT1, Thành phốA.
8. Ông Võ VT2(vắng mặt);
Chỗ ở: Dx1, PTx, huyện Cx1, TP A
9. Ông Phạm Văn Mx1(vắng mặt);
Chỗ ở: Ấp LH1, xã Ax1, huyện Lxy, tỉnh Vh.
10. Ông Nguyễn Văn Cx(vắng mặt);
Chỗ ở: Đường Sx, phường BTb, quận BT1, Thành phốA.
11. Ông Lê Phong N7(có mặt);
Chỗ ở: Số 150 đường TTx, phường TTx1, quận BT1, Thành phốA.
12. Ông Phan Văn Yz(vắng mặt);
Chỗ ở: Ấp 2A, xã Az, huyện Đz, TP. Tz.
13. Ông Lữ T1z S12(có mặt);
Chỗ ở: 164 Khu phố Xx, đường TTx, phường TTx1 A, Quận BT1, Thành phốA.
14. Ông LýMH1 có mặt);
Chỗ ở: 391 AD1, Phường Y, Quận Z, Thành phốA.
15. Ông Nguyễn Đình Pz(vắng mặt);
Chỗ ở: 130/41/7 LC, phường Y3, quận BT1, Thành phốA.
16. Ông Nguyễn ATx (vắng mặt);
Chỗ ở: 81 PHg, Phường xx, Quận Z, Thành phốA.
17. Ông Trương Hiền DH(vắng mặt);
Chỗ ở: 337/1 Khu phố 1, phường Xn, Quận Z12, Thành phốA.
18. Ông Trần Kiến YI(vắng mặt);
Chỗ ở: 37B cư xá 1, CHx1, phường z12, Quận z9, Thành phốA .

19. Ông Nguyễn Văn Cv(vắng mặt);
Chỗ ở: 2385/68 Hx2, phường xs1, Quận Zx, Thành phốA.
20. Ông Phạm Văn MH4(vắng mặt);
Chỗ ở: 4/6 VP, phường TT1, Quận T7x, Thành phốA.
21. Ông Nguyễn Võ T1x(vắng mặt);
Chỗ ở: 44/A GG, phường Yx2, Quận z9, Thành phốA.
22. Ông Lê Cao SS(vắng mặt);
Chỗ ở: D10/51 KK, ấp 4, xã BbC, BbC, Thành phốA
23. Ông Quách Khén xTx(vắng mặt);
Chỗ ở: 242/4/6 Bà Hom, Phường xx, Quận z9, Thành phốA.
24. Ông Nguyễn Hữu H17(vắng mặt);
Chỗ ở: 190 đường 23/10, phường SP, Thành phốNHx, tỉnh HK.
25. Ông Tiền Chí T14(vắng mặt);
Nơi đăng kí HKTT: 264J Do3, Phường 8, Quận Z11, Thành phốA.
26. Bà Trần Thị Mk(vắng mặt);
Chỗ ở: 426 LQ, phường HH, quận BT1, Thành phốA.
27. Bà Mai Thị Hồng LM(vắng mặt);
Chỗ ở: Ấp 2, xã TAT, huyện BC, tỉnh GT.
28. Bà Nguyễn Thị Thanh TN(vắng mặt);
Chỗ ở: TĐ, PM, Thành phốXxL, tỉnh GA.
29. Bà Đặng Thị Thanh LĐT(vắng mặt);
Chỗ ở: 109 QLL, NQ.
30. Bà Bùi Thị Hxy NB(vắng mặt);
Chỗ ở: 184/31/5D LC, phường Y3, quận BT1, Thành phốA.
31. Công ty XYZ XNKMH1 (có mặt).
Địa chỉ: Lô 22, đường số 1, KCN TTx1, phường TTx1 A, quận BT1, Thành phốA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại, dịch vụ xuất nhập khẩuMH1, địa chỉ: Lô 22, đường số 1, khu công nghiệp TTx1, phường TTx1 A, quận BT1, Thành phốA (Công ty X) do Lý Quốc M làm người đại diện theo pháp luật, kiêm giám đốc công ty theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302505141 do Sở kế hoạch và đầu tư TPA cấp ngày 20/12/2001, thay đổi lần thứ 5 ngày 17/06/2014. Ngành nghề chuyên sản xuất, kinh doanh kính ô tô các loại và rất nhiều nghề khác. Công ty X có Chi nhánh (Cửa hàng) kinh doanh kính xe ô tôMH1 tại số 391 AD1, Phường Y, Quận Z, TPA.

Ngày 30/9/2015, các cơ quan chức năng phát hiện Nguyễn Tấn Đ1 đang bóc xép 02 kính xe ô tô, 01 kính nhãn hiệu Mc và nhãn hiệu BX lên xe gắn máy để đi

giao cho khách hàng. Kiểm tra, Đ1 không xuất trình được giấy tờ nguồn gốc của 02 tấm kính trên, Đ1 khai là nhân viên cửa hàng kính Mxx, đang đi giao hàng theo yêu cầu của quản lý cửa hàng.

Kiểm tra hành chính tại Cửa hàng, Cơ quan chức năng phát hiện và thu giữ 16 kính chắn gió trước xe ô tô hiệu Mc mới 100%, chủ cửa hàng không cung cấp được hóa đơn, chứng từ chứng Mxx1nguồn gốc. Tiếp tục kiểm tra mở rộng tại Công ty X (khu Công nghiệp TTx1, quận BT1) phát hiện và thu giữ 88 kính chắn gió trước xe ô tô của 06 thương hiệu: Mc; BX, TY, Honda, N1, Kia mới 100%. Trong đó, có 07 kính Mc bán T1z phẩm. Đồng thời thu giữ 14 khung in lụa hiệu Mc; BX, TY, Honda, N1, Kia đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 1355/KLGD-TT, ngày 06/11/2015 và số 526/KLGD-TT ngày 07/04/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TPA, kết luận: Logo các nhãn hiệu Honda, TY, Mc, BX trên các tấm kính xe ô tô cần giám định được in ra từ bản in logo nhãn hiệu tương ứng trên khung in gửi giám định.

Kết luận định giá tài sản số 10030/STC-HĐĐGTS-BVG của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự TPA, xác định giá từng loại kính xe và tổng giá trị 106 tấm kính thu của CtyMH1 và Cửa hàng kính ô tô Mxx1có tổng trị giá 974.825.871đ.

Kết quả xác Mxx1tại Công ty Luật TNHH X1 (đại diện theo ủy quyền của Cty Mc, Cty BX trong việc thực thi bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ tại Việt Nam): toàn bộ 41 tấm kính hiệu Mc và 03 tấm kính hiệu BX mà Cơ quan điều tra thu giữ tại Cửa hàng và Công ty X không phải là hàng do chính hãng Cty Mc và Cty BX sản xuất. Các đơn vị này cũng không cho phép Công ty X sử dụng các nhãn hiệu nêu trên. Các thông số và nhãn hiệu in trên các sản phẩm kính chắn gió bị Cơ quan điều tra thu giữ của Công ty X không đúng với quy cách ghi nhãn trên sản phẩm chính hãng. Giá bán mỗi tấm kính chính hãng hiệu Mc có logo (PILINGTON) là 8.957.715đ, mỗi tấm kính chính hãng có logo (HANGLAS) là 6.837.980đ và giá bán mỗi tấm kính chính hãng hiệu BX có logo (PILINGTON) là 7.936.000đ.

Kết quả xác Mxx1tại Công ty ô tô TY Việt Nam (Công ty TY1): Công ty TY1 không cấp phép cho CtyMH1 sử dụng nhãn hiệu TY trong việc sản xuất kính ô tô; Công ty TY1 không có bất cứ giao dịch mua bán sản phẩm kính xe ô tô với CtyMH1. 27 tấm kính được Cơ quan điều tra thu giữ, có 02 mẫu kính mang nhãn hiệu TY do Cơ quan điều tra thu giữ tại CtyMH1 có các thông số và nhãn hiệu được in ấn trên kính không đúng theo quy cách ghi trên sản phẩm chính hãng của TY gồm 03 tấm kính dành cho loại xe Innova có trị giá là 10.076.700đ/tấm và 01 tấm kính dành cho xe Lexus GS350 có trị giá là 28.717.900đ.

Kết quả xác Mxx1tại Văn phòng luật sư P&D (theo ủy quyền của cty H&M): các mẫu kính mang nhãn hiệu Honda do Cơ quan điều tra thu giữ tại

CtyMH1 là hàng giả mạo, không phải do Cty Honda sản xuất hoặc cho phép sản xuất. Đồng thời, qua xác Mxx1 tại Công ty ABC, xác định giá bán kính xe ô tô hiệu Honda Odyssey là 47.681.800đ.

Kết quả xác Mxx1 tại Công ty N1 Việt Nam, xác định những mẫu kính mang nhãn hiệu N1 do Cơ quan điều tra thu giữ tại CtyMH1 là hàng không chính hãng, từ trước đến nay Cty N1 Việt Nam không có giao dịch nào với CtyMH1, giá bán mỗi tấm kính chính hãng là từ 07 triệu đồng đến 24 triệu đồng/tấm.

Kết quả xác Mxx1 tại Công ty THxx1: Công ty TH1 không ký hợp đồng sản xuất, mua bán kính xe ô tô hiệu “KIA” với Cty TNHMH1, các loại kính chắn gió loại xe Kia Morning và Kia Carens đều được nhập khẩu trực tiếp từ Hàn Quốc. Giá bán mỗi tấm kính hiệu Kia Morning là 6.299.730đ và kính hiệu Kia Carens là 4.438.710đ.

Kết quả xác Mxx1 tại Cục thuế TPA và Chi Cục thuế Quận Z: Cửa hàng kính xe ô tô Mxx1 có thông báo ngưng hoạt động từ tháng 01/2014. Từ tháng 06/2014 đến nay, Lý Quốc M là người đại diện theo pháp luật và làm giám đốc CtyMH1 và CtyMH1 có đăng ký địa điểm kinh doanh Cửa hàng kínhMH1 tại địa chỉ 391 AD1, P3, Quận Z, TPA.

Kết quả xác Mxx1 tại Văn phòng đại diện-Cục sở hữu trí tuệ tại TPA: Từ trước đến nay, CtyMH1 có đăng ký nhãn hiệu “MH AUTO GLASS”; “MH1 AUTOGLASS” và “MHG AUTO GLASS”.

Kết quả xác Mxx1 tại Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3: Tháng 2/2012, Trung tâm 3 có thẩm định 03 lô hàng kính nguyên liệu nhập khẩu cho CtyMH1 (đạt chuẩn); Tháng 12/2012, thẩm định 01 lô hàng kính nguyên liệu (không phải hàng nhập khẩu) cho CtyMH1 (không phù hợp tiêu chuẩn); Tháng 01/2013, thẩm định 01 lô hàng kính nguyên liệu (không phải hàng nhập khẩu) cho CtyMH1 (kết quả phù hợp tiêu chuẩn).

Ngày 03/04/2017, Cơ quan điều tra có văn bản gửi Cục đối ngoại - Bộ Công an đề nghị giúp đỡ, phối hợp thông qua đại diện C13 sát Thái Lan, Đài Loan, Trung Quốc, Bangladesh và Campuchia tiến hành xác Mxx1, ghi lời khai làm rõ mua bán kính, vật tư sản xuất kính với Cty Guanrdian Industries Rayong Co., LTD; Cty Guanrdian Industries Corp Co., LTD; Công ty Brightpower Co., LTD, địa chỉ: 2F., No.655, Wunjhong RD., Taoyuan City, Taoyuan County 33056, Taiwan (R.O.C.), điện thoại: 886-3-4342999; Cty Ningbo Origin Century Import & Export Co., LTD; Cty Shanghai Zhi He Industrial Co., LTD; Cty HNS Heavy Industries LTD, địa chỉ: 114/B Tejgaon Industries Area Dhaka-1208, Bangladesh và nhiều cá nhân tại Campuchia như Khun Nguon và Khun Sinoun; Yakhavann (Loy Cheng); Thoem Chamnap; Chung Kong; Khim Sear, kết quả như sau: Phía Thái Lan cho biết các thông tin phía Việt Nam đề nghị xác Mxx1 thuộc lĩnh vực tư nhân, do đó phải gửi yêu cầu chính thức qua kênh tương trợ tư pháp; Đối với

phía Campuchia cho biết địa chỉ của đối tượng Khun Ngoun, Khun Sinoun, Chung Kong và Khin Sear không rõ ràng, do đó đơn vị nghiệp vụ không thể xác Mxx1 được thông tin theo yêu cầu của phía Việt Nam.

- Tại cơ quan điều tra, ban đầu Lý Quốc M không thừa nhận việc mình sản xuất kính xe ô tô mang logo giả các nhãn hiệu Mc, BX, TY, Honda, Kia, N1 và cho rằng, số kính xe ô tô do Cơ quan điều tra thu giữ là kính xe có nguồn gốc do Mxx1 mua thanh lý của Cửa hàng kính Mxx1 khi giải thể (do con Mxx1 làm chủ, kính này do Trung Quốc sản xuất) và là kính mẫu nhập khẩu từ Đài Loan. Sau đó, Mxx1 thay đổi lời khai, thừa nhận toàn bộ sai phạm là: việc sản xuất kính xe ô tô giả nhãn hiệu Mc, BX, TY, Honda, Kia, N1... do Mxx1 trực tiếp thực hiện, bắt đầu từ cuối năm 2014. Việc làm khung lựa, in lựa logo các nhãn hiệu xe Mc, BX, TY... giao cho Phạm Văn Mx1 thực hiện. Do mới tập làm và làm bằng thủ công nên hầu hết số kính sản xuất ra đều bị lỗi logo bị mờ, lem... không sử dụng được nên Mxx1 tìm mua các tem logo nhãn hiệu xe Mc, BX, TY, Honda, Kia, N1 ngoài thị TV (không nhớ mua của ai, tại đâu do thời gian đã lâu) về giao cho Mxx2 sử dụng in lựa. Tuy nhiên, mới vừa sản xuất thử nghiệm thì biết được thông tin các công ty tại Bình Dương bị kiểm tra, xử lý về hành vi này. Lúc đó Mxx1 lo sợ nên không dám sản xuất nữa, đối với số khung lựa và số kính sản xuất được Mxx1 đưa vào kho, đến tháng 09/2015, do tiếc những tấm kính đã sản xuất, Mxx1 cho lựa chọn ra một số tấm đẹp, chuẩn để vận chuyển đến Cửa hàng kính MH1, tại địa chỉ 391 AD1, Phường Y, Quận Z để trưng bày và bán. Ngày 30/09/2015, có khách vắng lai (không biết thông tin, địa chỉ và không xác định được số điện thoại) điện thoại đến cửa hàng liên hệ mua 01 tấm kính Mc và 01 tấm kính BX, Mxx1 thuê Nguyễn Tấn Đ1 vận chuyển đến chành xe tại Hùng Vương Plaza, Quận Z, TPA, Đ1 vừa chất hàng lên xe thì bị kiểm tra, thu giữ. Vì vậy, Mxx1 chưa bán được tấm kính giả nào. Giải thYx0 việc thay đổi lời khai Mxx1 cho rằng lúc đầu do không am hiểu pháp luật, lo sợ bị xử lý nên không dám khai báo sự thật với Cơ quan điều tra về hành vi sản xuất kính xe.

Đối với 14 khung lựa có logo giả nhãn hiệu Mc, BX, TY, Honda, Kia, Mxx1 thừa nhận do nhân viên tổ lựa là Phạm Văn Mx1 làm theo chỉ đạo của Mxx1. Tem các logo giả do Mxx1 mua về giao cho Mxx2 chụp lên khung lựa. Mục đYx0 làm các khung lựa là để sản xuất kính xe ô tô mang logo giả nhãn hiệu Mc, BX, TY, Honda, Kia, N1.

Về số lượng kính xe giả logo nhãn hiệu Mc, BX, TY, Honda, Kia, N1 được sản xuất: Mxx1 khai, do mới làm thử nghiệm thì các công ty khác bị bắt nên Mxx1 không tiếp tục làm. Do thời gian đã lâu nên không xác định được đã sản xuất bao nhiêu tấm kính xe ô tô giả logo nhãn hiệu xe các loại.

Riêng 106 tấm kính xe ô tô nhãn hiệu Mc, BX, TY, Honda, Kia, N1 ... do Cơ quan điều tra thu giữ tại Công ty X và Cửa hàng MH1 ngày 30/09/2015 và

ngày 01/10/2015: có 14 tấm, bao gồm: 01 tấm kính có logo (PILINGTON) nhãn hiệu Mc; 08 (tám) tấm kính có logo (HANGLAS) nhãn hiệu Mc; 01 (một) tấm kính có logo nhãn hiệu BX (Pilkington); 01 (một) tấm kính có logo nhãn hiệu Honda (Honda Odyssey-07BBX) và 03 (ba) tấm kính có logo nhãn hiệu TY (TY Innova) là do Công ty X sản xuất, logo trên các kính xe được in ra từ logo trên khung lựa. Số còn lại có nguồn gốc là kính được nhập khẩu để sử dụng làm kính mẫu và do thời gian lâu quá nên Mxx1 không thể xác định và phân loại được, ngoài ra, một số kính xe bị lỗi như logo mờ, lem (hai bóng), trầy...không thể tiêu thụ được, chờ tiêu hủy.

Ngoài ra, Mxx1 cũng khai, Công ty X được phép sản xuất kính xe ô tô các loại có logo “MH” và “MHG”, đã đăng ký bảo hộ tại Cục sở hữu và trí tuệ, do đó toàn bộ số kính xe do CtyMH1 sản xuất để tiêu thụ trong nước và xuất khẩu đều là kính xe ô tô có logo “MH” hoặc “MHG”, việc mua bán có hợp đồng và có xuất hóa đơn theo quy định. Mxx1 đề nghị các Cơ quan chức năng xem xét lại giá mà Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TPA kết luận vì giá này quá cao so với giá thực tế do Công ty X bán ra ngoài thị trường.

- LýMH1 (con Lý Quốc M, chủ Cửa hàng kính Mxx1) khai: Ban đầu Hxy khai, Hxy là chủ Cửa hàng kính Mxx1, nhưng đã ngưng hoạt động từ tháng 01/2014. Số kính tồn tại cửa hàng đều bán lại cho Công ty X. Khi bán, Cửa hàng kính Mxx1 có xuất 19 tờ hóa đơn trực tiếp nhưng Hxy không giải thYx0 được số kính bị tạm giữ được thể hiện trên hóa đơn nào. Sau đó, Hxy thay đổi lời khai, vào năm 2011, Mxx1 yêu cầu Hxy ký tên trên các giấy tờ để đăng ký T1z lập Cửa hàng Kính Mxx1, Hxy chỉ ký tên theo yêu cầu của Mxx1. Đến ngày 21/02/2014, Hxy ký thủ tục giải thể Cửa hàng kính Mxx1. Toàn bộ hoạt động của cửa hàng do Mxx1 trực tiếp điều hành, Hxy hoàn toàn không biết, không tham gia vì lúc đó Hxy còn nhỏ, đang đi học. Khi giải thể Hxy cũng không biết mà chỉ ký tên mà không đọc nội dung. Chỉ đến khi Cơ quan điều tra mời đến làm việc thì Mxx1 nói cho Hxy biết và yêu cầu khai với Cơ quan điều tra rằng khi Cửa hàng kính Mxx1 giải thể, có xuất thanh lý cho CtyMH1 19 (Mxx2 chín) tờ hóa đơn bán kính xe ô tô các loại.

- Nguyễn Tấn Đ1 – người chở kính khai: Đ1 làm nghề xe ôm chở hàng. Ngày 30/9/2015, Đ1 bốc kính tại Cửa hàng kínhMH1 để đi giao cho khách theo yêu cầu của Công ty X, việc giao dịch với khách hàng là do nhân viên Công ty X thực hiện, Đ1 chỉ vận chuyển, mỗi chuyến hàng đạt được Cửa hàng kính Mxx1 trả 80.000 đến 120.000 đồng. Đ1 không biết kính này có logo giả nhãn hiệu Mc và BX.

- Nguyễn VTn, quản lý phân xưởng sản xuất và là người gò khung sắt để uốn cong kính, khai: khi Lý Quốc M có nhu cầu sản xuất kính ô tô loại, nhãn hiệu gì thì báo cho phân xưởng sản xuất gò khung sắt theo mẫu kính ô tô xe có nhãn

hiệu do Mxx1 yêu cầu, sau đó cắt kính, kéo lụa in logo nhãn hiệu trên góc kính và để lên khung sắt, đưa vào lò nhiệt uốn kính theo khung sắt, xong đến dán keo, đưa vào bồn hấp kính sẽ tạo ra kính xe ô tô T1z phẩm và đưa vào kho bảo quản.

- Võ Văn TV, nhân viên cắt kính nguyên liệu, khai: khi có đơn đặt hàng từ văn phòng, Nguyễn VTn (đốc công của Công ty X), TV nhận hàng mẫu từ Nguyễn VTn. Sau đó, mang về xưởng sản xuất đặt tấm kính mẫu lên giấy carton, vẽ lại trên giấy để được hình tấm kính (chiều dài, chiều ngang của tấm kính mẫu), khi có kích thước tiếp tục đo lại bằng cách kéo dây thước theo chiều dài và chiều ngang tấm kính mẫu so với hình kính được vẽ trên giấy carton xem chính xác chưa, rồi tiếp theo lấy tấm kính nguyên liệu đặt lên trên mẫu giấy theo hình đã vẽ để cắt tấm kính trắng cùng kích cỡ, tiếp tục xử lý cho hết bốn cạnh kính và để vào kệ, sau đó Phạm Văn Mx1 (sau này là Nguyễn Văn CNv), công nhân bên khâu trang trí đem về để trang trí (nếu tấm kính cần trang trí) hoặc Lê Phong N7 bên khâu uốn, cong đem về uốn cong; thực tế việc trang trí và uốn cong như thế nào, TV không tham gia và không biết.

- Phạm Văn Mx1 - Tổ trưởng tổ in lụa, khai: Mxx2 làm công nhân tổ lụa tại CtyMH1 từ năm 2009 nhưng chỉ làm phụ khiêng kính, lau chùi, quét bụi và tập in lụa. Đến năm 2013, sau khi Giang (tổ trưởng tổ lụa nghỉ việc) Mxx2 bắt đầu làm ra vài cái khung lụa lớn và khung lụa nhỏ có logo MH và MHG cho CtyMH1 theo đề nghị của Lý Quốc M. Vào khoảng gần cuối năm 2014, Mxx1 có yêu cầu Mxx2 làm thử nghiệm các khung lụa cho những tấm kính có logo nhãn hiệu xe Mc, BX, TY, Honda, Kia. Lúc đó Mxx2 làm được vài khung lụa lớn và vài khung lụa nhỏ (cụ thể khung lụa có logo nhãn hiệu xe gì thì Mxx2 không nhớ). Vì từ trước đến nay, Mxx2 chưa làm những khung lụa cho những logo này, do đó khi làm Mxx2 chỉ tạo viền khung lụa nhưng không tạo được logo hiệu xe Mc, BX, TY, Honda, Kia cho các khung lụa và tấm kính trắng thẳng mẫu nên sau khi kéo lụa trên tấm các tấm kính trắng sẽ bị lỗi logo như mờ, nhỏ, đứt khúc, hai bóng (bị lem mực). Do hạn chế về khả năng, Mxx2 không thể làm được các logo nhãn hiệu của xe ô tô các loại do chi tiết trên các logo rất nhỏ không làm thủ công được. Lý Quốc M thấy kính bị hư nhiều nên đã tự tìm mua những tem in vì tính logo nhãn hiệu các xe Mc, BX, TY, Honda, Kia về giao cho Mxx2 chụp lên khung lụa và Mxx2 kéo lụa logo nhãn hiệu xe Mc, BX, TY, Honda, Kia theo yêu cầu của Mxx1 mỗi loại vài tấm (không nhớ số lượng), nhưng có nhiều tấm bị hư nên sau đó Mxx1 không yêu cầu nên Mxx2 làm tiếp. Mxx2 không biết việc làm ra những khung lụa để in kính xe có logo nhãn hiệu Mc; BX; TY; Honda; N1; Kia cho Công ty X là sản xuất hàng giả. Khi làm theo chỉ đạo của Lý Quốc M, Mxx1 chỉ nói làm thử nghiệm, nếu không làm thì bị Mxx1 đuổi việc. Khi được cơ quan điều tra giải thYx0 thì Mxx2 mới biết làm như vậy là sai pháp luật.

- Nguyễn Văn Cx- công nhân xưởng sản xuất, khai: C13 vào học việc, phụ khiêng kính ở tổ in lụa, vệ sinh kính từ năm 2014. Tháng 06/2018, khi Phạm Văn Mx1 nghỉ việc C13 làm công việc in lụa, cách làm như sau: kính trắng (C13 nhận kính ô tô trắng từ TV, bộ phận cắt, mài), nhận khung lụa trắng, keo, màu từ N0 (thủ kho vật tư), sau đó mang về xưởng sản xuất, để khung lụa trên mặt bàn chụp, trải keo (keo chụp lụa) trên toàn bộ mặt lụa, để kính ô tô mẫu vào mặt lụa và dùng đèn chiếu sáng soi vào mặt lụa khoảng 05 đến 10 phút để keo chảy in T1z khuôn mẫu, sau đó lấy kính mẫu ra. Từ khi thay công việc của Mxx2 cho đến nay, C13 chỉ nhận 02 khuôn lụa trắng và làm ra 02 khuôn mẫu (tất cả các khuôn lụa mẫu của CtyMH1 đều được làm từ trước). Sau khi kéo khung lụa xong, C13 giao toàn bộ số kính sau khi in lụa cho Nvx(trưởng bộ phận uốn kính) để Nvx thực hiện uốn kính, việc uốn; cong như thế nào C13 không có tham gia và không biết.

- Lê Phong N7- nhân viên uốn cong kính nguyên liệu, khai: Nvx nhận kính nguyên liệu từ anh Võ VT2 bộ phận cắt mài và Phạm Văn Mx1 (sau này là Nguyễn Văn CNv) là công nhân bên khâu khuôn in lụa và đồng thời nhận khuôn sắt mẫu từ T0, H0 (đã nghỉ làm) bộ phận cơ khí. Nvx đưa kính nguyên liệu của TV và C13 lắp vào khuôn sắt mẫu của H0 và đưa vào lò để uốn cong kính, nhiệt độ khoảng 630⁰C và khoảng từ 50 đến 60 phút xong công đoạn hoàn T1z khâu uốn cong kính, sau khi hoàn T1z xong Nvx giao lại số kính uốn cong cho Hxy (bộ phận keo).

- Lữ T1z S12 làm nhân viên bộ phận đóng kiện, khai: S0 nhận phiếu đặt hàng kính T1z phẩm theo yêu cầu, chỉ đạo của Nguyễn BT1 và Đào Đức U Phòng kinh doanh, thông qua bộ phận quản lý sản xuất Nguyễn VTn (sau này là Lý Quốc D0) ký xác nhận phiếu hàng kính T1z phẩm, rồi giao cho S0 để nhận kính đóng kiện hàng kính theo yêu cầu của Phòng kinh doanh. Sau đó, S0 đề xuất cung cấp vật tư gồm: búa, đinh, nút cao su, gỗ thông qua Phan Văn Yz làm thủ kho vật tư để đóng kiện gỗ, khi đóng kiện xong S0 gặp Phan Thanh Q0 - quản lý kho kính T1z phẩm nhận kính để vô kiện đóng theo yêu cầu của Phòng kinh doanh. Sau khi S0 đóng kiện kính xong để tại xưởng và điện thoại số 112 phòng kinh doanh (số điện thoại nội bộ công ty) báo T0 đã đóng kiện kính xong, còn kiện kính sau khi đóng xong phòng kinh doanh giao cho ai không biết.

- Phan Thanh Q0- thủ kho T1z phẩm của Công ty X, khai nhận: Q0 làm việc cho Công ty X từ 2011 đến nay, công việc chính là nhập kho kính T1z phẩm sau khi công ty sản xuất xong và xuất kho khi có lệnh của phòng kinh doanh. Toàn bộ số kính T1z phẩm mà Cơ quan điều tra thu giữ tại kho là do Công ty X sản xuất. Cơ sở để nhận biết là trên mỗi tấm kính có dán tem phụ để nhận biết, bằng giấy trắng được in các nội dung sau: Công ty ABC-XNKMH1, địa chỉ 22 đường số 1, khu công nghiệp TTx1, phường TTx1 A, quận BT1, TPA; model; kích thước; cao, thấp; ngày sản xuất; xuất xứ; T1z phần cấu tạo; tiêu chuẩn;

hướng dẫn sử dụng và hướng dẫn bảo quản.

D0 - Nguyễn Bảo T0-Trưởng phòng kinh doanh, khai: T0 làm quản lý, điều hành phòng kinh doanh, phân công cho các nhân viên cấp dưới như: Tất cả việc đặt hàng khách hàng phải nói loại xe, hãng xe và đời xe. Tất cả các thông tin đặt hàng đều được T0 hoặc nhân viên phòng kinh doanh ghi lại, cung cấp cho phòng kế toán ghi phiếu xuất kho, hóa đơn giá trị gia tăng.

Đối với số lượng kính xe ô tô bị Cơ quan điều tra tạm giữ, T0 khẳng định số kính xe ô tô được Cơ quan điều tra thu giữ là do CtyMH1 sản xuất vì số kính này nằm trong kho T1z phẩm của CtyMH1 do anh Phan Văn Q1 quản lý kho. Đối với các khung in lụa có logo, nhãn hiệu Mc; BX; TY; Honda; N1; Kia là của CtyMH1 vì các khung lụa này nằm ở xưởng sản xuất của CtyMH1 (còn việc làm ra khung lụa, kính như thế nào là do bộ phận sản xuất). Cơ sở để T0 nhận biết được nguồn gốc là vì T0 chứng kiến việc thu giữ tại kho T1z phẩm và trên mỗi tấm kính có dán tem phụ để nhận biết bằng giấy trắng được in các nội dung sau: Công ty ABC-XNKMh1, địa chỉ 22 đường số 1, khu công nghiệp TTx1, phường TTx1 A, quận BT1, TPA; model; kích thước; cao, thấp; ngày sản xuất; xuất xứ; T1z phần cấu tạo; tiêu chuẩn; hướng dẫn sử dụng và hướng dẫn bảo quản.

- Cơ quan Điều tra đã tiến hành xác Mxx1nhóm cá nhân, tổ chức bán vật tư cho Công ty X, gồm: Tiêu Chân Hx – chủ cửa hàng khung gỗ Tiêu Chân Hx, xác nhận việc bán khung lưới (khung lụa); Nguyễn ATx – Giám đốc Công ty Thanh Liên, xác nhận việc mua hóa chất, bột màu, mực in...; Nguyễn Đình Pz– Trưởng phòng kinh doanh Cty PP0, xác nhận, từ năm 2014 đến nay, Cty PP0 đã xuất bán kính trắng, silicone; Trần Kiến Yx0-Chủ DNTN Kiến Yx0, xác nhận việc bán vải TF1180202A (vải của nhà máy dệt CT0); Trần Thị Mk- chủ Cửa hàng Trần Thị Mk xác nhận việc bán vải thủy tinh (vải chống cháy, chống thấm, chống ẩm); Trương Hiền D01-Giám đốc Cty T1z D01 xác nhận việc bán cao su lót kính cho Công ty X. Tất cả các đơn vị trên đều xác định việc cung cấp nguyên vật liệu, vật tư để sản xuất kính cho Công ty X.

- Cơ quan điều tra cũng tiến hành xác Mxx1 tại các tổ chức, cá nhân đã mua kính ô tô T1z phẩm do CtyMH1 sản xuất và xác định: Từ năm 2014 đến nay, CtyMH1 đã bán kính ô tô T1z phẩm do CtyMH1 sản xuất cho rất nhiều cá nhân, tổ chức trong, ngoài nước: DNTN DT01, Cửa hàng T1z TTc, Hợp tác xã vận tải Q5, Cửa hàng Năm T1z, DNTN Vb, Cửa hàng Ac, Cửa hàng Ta2.... việc mua bán kính xe ô tô với CtyMH1 đều có xuất hóa đơn, trên hóa đơn có thể hiện cụ thể từng loại kính. Các đơn vị này không biết việc Công ty X sản xuất kính giả.

Tại Cơ quan điều tra, Lý Quốc M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Theo bản cáo trạng số 55/CT-VKS-P3 ngày 29/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phốA truy tố: Lý Quốc M về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả”

theo khoản 1, Điều 156 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận thực hiện hành vi như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân không tranh luận, không tự bào chữa chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án khoan hồng.

Luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị cáo trình bày: Đồng ý với tội D01 và khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố. Đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, doanh nhân tiêu biểu, có đóng góp nhiều cho xã hội. hiện là Giám đốc Công ty, tạo ra công ăn việc làm cho nhiều công nhân và gia đình của họ. Với những tình tiết như đã trình bày, mong muốn Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa nêu quan điểm luận tội:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng như nội dung bản cáo trạng.

- Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đề nghị xử phạt các bị cáo như sau: bị cáo Lý Quốc M 2-3 năm tù, buộc bị cáo nộp 100.000.000 triệu đồng.

- Về dân sự và vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Ghi nhận phần trình bày của luật sư về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa đối với bản luận tội của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, điều tra viên và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hành vi phạm tội:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác là biên bản thu giữ tang vật, biên bản vụ việc, biên bản nhận dạng, biên bản ghi lời khai của người bị hại, người làm chứng và các biên bản về hoạt động tố tụng điều tra khác có đủ cơ sở xác định: Vì mục đích thu lợi, Lý Quốc M – Giám đốc Công ty X đã có hành vi sản xuất 14 kính xe ô tô giả nhãn hiệu Mc, BX, Honda, TY, N1 có giá là 149.509.455đ (theo giá bán hàng thật do các công ty hoặc đại diện các hãng xe Mc, BX, Honda, TY cung cấp vào thời điểm tháng 09/2015; Kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự TPA là 149.898.716đ).

Đây là lỗi cố ý, hành vi của bị cáo Lý Quốc M đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, do đó có đủ cơ sở để xác định bị cáo phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả” theo khoản 1, Điều 156 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước; xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng, những tổ chức kinh doanh hợp pháp. Vì vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội nhằm mục đích giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây ra thiệt hại để áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, gia đình bị cáo có mẹ già, bản thân bị cáo là con một, là lao động chính trong gia đình. Những người làm công trong công ty của bị cáo cũng có đơn xin xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để không làm ảnh hưởng đến việc làm và cuộc sống của những người này và gia đình họ. Xét thấy, có 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và các tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có việc làm ổn định, ngoài lần vi phạm này chưa từng có vi phạm nào khác nên cần áp dụng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Áp dụng khoản 4 Điều 156, hình phạt bổ sung, buộc bị cáo nộp 100.000.000 triệu đồng.

[3] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty Luật TNHH X1 (đại diện theo uỷ quyền của Công ty Mc, Công ty BX) không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty ô tô TY Việt Nam (Công ty TY1) vắng mặt tại phiên toà, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Văn phòng luật sư P&D (theo uỷ quyền của Công ty H&M) vắng mặt tại phiên toà, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty N1 Việt Nam vắng mặt tại phiên toà, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty TH1 vắng mặt tại phiên toà, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 41 (bốn mươi một) tấm kính nhãn hiệu Mc (trong đó 07 tấm kính bán T1z phẩm và 34 (ba mươi bốn) tấm kính T1z phẩm, trong 34 tấm kính T1z phẩm có 07 tấm logo không rõ);

- 03 tấm kính nhãn hiệu BX;

- 27 (hai mươi bảy) tấm kính nhãn hiệu TY;

- 08 (tám) tấm kính nhãn hiệu Honda;

- 07 (bảy) tấm kính nhãn hiệu N1;

- 20 (hai mươi) tấm kính nhãn hiệu Kia;

- 05 (năm) khung in lụa dùng để sản xuất kính xe ô tô nhãn hiệu Mc;

- 05 (năm) khung in lụa dùng để sản xuất kính xe ô tô nhãn hiệu BX;

- 01 (một) khung in lụa dùng để sản xuất kính xe ô tô nhãn hiệu Honda;

- 01 (một) khung in lụa dùng để sản xuất kính xe ô tô nhãn hiệu TY;

- 02 (hai) khung in lụa dùng để sản xuất kính xe ô tô nhãn hiệu Kia;

- 01 (một) tấm kính ô tô hiệu Mc, Model E300-2014/BXLH, kích thước cao 850, dài 1515, có logo “MHG” của Công ty X;

- 01 (một) tấm kính ô tô hiệu TY Innova, Model Inova 2016/BGX, kích thước cao 1000, dài 1445, có logo “MHG” của Công ty X;

- 01 (một) tấm kính ô tô hiệu Kia Sorento, Model Sorento 2010/BX, kích thước cao 920, dài 1517, có logo “MHG” của Công ty X;

- 01 (một) tấm kính ô tô hiệu Honda City, Model City 2013/BX, kích thước cao 995, dài 1360, có logo “MHG” của Công ty X;

- 01 (một) tấm kính ô tô hiệu Mitsui, Model Lancer 01BBX, kích thước cao 865, dài 1430 không có bất kỳ logo nhãn hiệu gì.

- 01 (một) khung lụa ký hiệu Morning-10, không có logo gì;

- 01 (một) khung lụa ký hiệu Innova, không có logo gì;

- 01 (một) khung lựa ký hiệu Mc E300, không có logo gì;

Tất cả vật chứng thu giữ trên là hàng giả, liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 (một) đầu CPU màu đen có chữ ký niêm phong của Lý Quốc M đề ngày 19/12/2018 không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo;;

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lý Quốc M** phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả”.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 4 Điều 165 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Lý Quốc M** 2 năm 6 tháng tù. nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lý Quốc M cho Ủy ban nhân dân Phường Y, Quận Z, Thành phố A là nơi cư trú của bị cáo giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, Lý Quốc M cố ý vi phạm Nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp Lý Quốc M thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Buộc bị cáo **Lý Quốc M** nộp số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- 01 (một) đầu CPU màu đen có chữ ký niêm phong của Lý Quốc M đề ngày 19/12/2018 (không kiểm tra được tình trạng bên trong niêm phong) nên cần trả lại cho bị cáo.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 41 (bốn mươi một) tấm kính nhãn hiệu Mc (trong đó 07 tấm kính bán T1z phẩm và 34 (ba mươi bốn) tấm kính T1z phẩm, trong 34 tấm kính T1z phẩm có 07 tấm logo không rõ); 03 tấm kính nhãn hiệu BX; 27 (hai mươi bảy) tấm kính nhãn hiệu TY; 08 (tám) tấm kính nhãn hiệu Honda; 07 (bảy) tấm kính nhãn hiệu N1; 20 (hai mươi) tấm kính nhãn hiệu Kia (một số tấm kính bị nứt và 04 tấm bị bể);

- 05 (năm) khung in lựa dùng để sản xuất kính xe ô tô nhãn hiệu Mc; 05 (năm) khung in lựa dùng để sản xuất kính xe ô tô nhãn hiệu BX; 01 (một) khung

in lụa dùng để sản xuất kính xe ô tô nhãn hiệu Honda; 01 (một) khung in lụa dùng để sản xuất kính xe ô tô nhãn hiệu TY; 02 (hai) khung in lụa dùng để sản xuất kính xe ô tô nhãn hiệu Kia;

- 01 (một) tấm kính ô tô hiệu Mc, Model E300-2014/BXLH, kích thước cao 850, dài 1515, có logo “MHG” của Công ty X; 01 (một) tấm kính ô tô hiệu TY Innova, Model Inova 2016/BGX, kích thước cao 1000, dài 1445, có logo “MHG” của Công ty X; 01 (một) tấm kính ô tô hiệu Kia Sorento, Model Sorento 2010/BX, kích thước cao 920, dài 1517, có logo “MHG” của Công ty X; 01 (một) tấm kính ô tô hiệu Honda City, Model City 2013/BX, kích thước cao 995, dài 1360, có logo “MHG” của Công ty X; 01 (một) tấm kính ô tô hiệu Mitsu, Model Lancer 01BBX, kích thước cao 865, dài 1430 không có bất kỳ logo nhãn hiệu gì (tất cả 05 tấm kính đều được Lý Quốc M niêm phong đề ngày 17/01/2019);

- 01 (một) khung lụa ký hiệu Morning-10, không có logo gì; 01 (một) khung lụa ký hiệu Innova, không có logo gì; 01 (một) khung lụa ký hiệu Mc E300, không có logo gì (Tất cả 03 khung in lụa đều được Lý Quốc M ký tên niêm phong, đề ngày 17/01/2019. Ký hiệu ghi trên khung gỗ).

(Biên bản giao nhận tang tài vật số 207/19 ngày 12/3/2019).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lý Quốc M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bị cáo, người có quyền lợi Nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi Nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.A; (1)
- VKSND TP-A; (3)
- Cục THA DS; (1)
- THA HS; (1)
- Trại giam, bị cáo; (2)
- Người tham gia tố tụng (3)
- Phòng PC 45 - CA Tp. A; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (20). (4)

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Đức T